TRƯỜNG MN ĐẠI BÌNH **Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 02a/QĐ-MNĐB ngày 12/01/2026**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đầm Hà, ngày 22 tháng 01năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra việc công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của hiệu trưởng; Kiểm tra toàn diện 05 giáo viên; Kiểm tra 03 giáo viên thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm"; Kiểm tra 04 nhân viên nhà bếp

Thực hiện Quyết định số 02a/QĐ-MNĐB ngày 12/01/2026 của Hiệu trưởng trường MN Đại Bình về việc Kiểm tra việc công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của hiệu trưởng; Kiểm tra toàn diện 05 giáo viên; Kiểm tra 03 giáo viên thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm"; Kiểm tra 04 nhân viên nhà bếp. Tổ kiểm tra trường Mầm non Đại Bình đã tiến hành kiểm tra Hiệu trưởng, kiểm tra 08 giáo viên, kiểm tra 04 nhân viên.

Quá trình kiểm tra, Tổ kiểm tra đã kiểm tra về các nội dung theo kế hoạch kiểm tra. Sau đây là kết quả kiểm tra:

I. Khái quát đặc điểm tình hình

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt.
- Cơ sở vật chất được nhà trường trang bị đầy đủ cho các lớp tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo cho công tác quản lý của Hiệu trưởng.
- Các phòng học được xây dựng kiên cố đảm bảo đầy đủ đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, hết lòng chăm lo sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Chuyên môn nghiệp vụ ngày càng được nâng cao.
- Cán bộ quản lý có năng năng lực lãnh đạo, xây dựng các kế hoạch được giao sát với tình hình thực tế của đơn vị.
- Đối tượng được kiểm tra thực hiện đúng quy chế chuyên môn. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, yên tâm công tác, yêu nghề mến trẻ, đoàn kết và có ý thức tự học, tự rèn.
- Nhân viên nhà bếp thực hiện làm đầy đủ hồ sơ, đảm bảo các yêu cầu theo đúng quy định.
- Học sinh có nền nếp khi tham gia các hoạt động chăm sóc giáo dục.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Kiểm tra việc công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của Hiệu trưởng

1.1. Kết quả kiểm tra tình hình thực hiện công khai của nhà trường như sau:

- Ưu điểm: Hiệu trưởng đã tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại bảng công khai của nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức được biết như: Công khai

các kế hoạch, các khoản thu theo quy định, Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan; Thủ tục hành chính giải quyết công việc; Hồ sơ tuyển sinh.

Chỉ đạo và kiểm tra giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Có đầy đủ các loại hồ sơ, biểu mẫu về công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện các hình thức công khai như: dán các biểu mẫu, các nội dung cần công khai ở bảng thông báo, gửi qua email cho toàn thể cán bộ, công nhân viên trong toàn trường, công khai trên website, zalo, facebook của nhà trường.

Hiệu trưởng có mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học, đặc biệt là công tác huy động trẻ nhà trẻ ra lớp.

- Tồn tại: Không

2.2. Kết quả kiểm tra triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở của nhà trường như sau:

* Ưu điểm:

- Về Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Phối hợp chặt chẽ Lãnh đạo cơ quan với tổ chức đoàn thể… triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ. Thực hiện chức năng tham gia giám sát các quyền lợi và nghĩa vụ của CBQL, nhà giáo và người lao động trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, những nội quy, quy chế cơ quan quy định quản lý chi tiêu nội bộ, chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với CBQL, nhà giáo và người lao động.

- Về Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Quy chế dân chủ : Quán triệt đến toàn thể CBQL, đảng viên, nhà giáo và người lao động tại đơn vị tham gia học tập và thực hiện nghiêm những quy định trong Quy chế dân chủ của cơ quan theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thực hiện tuyên truyền qua việc triển khai các văn bản của Chính phủ, của Bộ, ngành Trung ương, văn bản hướng dẫn của các cấp liên quan đến quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của đơn vị bằng các hình thức: tuyên truyền pháp luật trong các buổi hội, họp; đăng tải trên hệ thống hòm thư, zalo của trường nội dung thực hiện qui chế dân chủ của cơ quan để toàn thể CBQL,đảng viên, nhà giáo và người lao động theo dõi thực hiện.

- Về Công tác triển khai thực hiện QCDC trong hoạt động của nhà trường: Công khai để toàn thể CBQL, nhà giáo và người lao động được biết, những việc tham gia ý kiến; những việc CBQL, nhà giáo và người lao động giám sát, kiểm tra theo quy định; Triển khai việc thực hiện dân chủ trong mối quan hệ và giải quyết công việc với công dân, đơn vị, tổ chức có liên quan theo quy định; không để xảy ra việc quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc; Phối hợp BGH, các đoàn thể thực hiện

Quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của đơn vị; phát huy vai trò giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của Ban Thanh tra nhân dân; Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở, đôn đốc thực hiện quy chế dân chủ phát huy sức mạnh của tập thể xây dựng đội ngũ viên chức có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả đáp ứng được yêu cầu đổi mới của đơn vị; kiểm tra việc thực hiện nội quy quy chế cơ quan, quy định quản lý chi tiêu nội bộ, chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với viên chức; điện nước, văn phòng phẩm; Tổ chức rút kinh nghiệm trong triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của đơn vị.

* Tồn tại: Không

2. Kiểm tra toàn diện 05 giáo viên

2.1. Kiểm tra thực hiện tiết dạy

- Ưu điểm: Tác phong sư phạm của giáo viên nhẹ nhàng, tình cảm. Trẻ tích cực tham gia các hoạt động; Có sự chuẩn bị bài soạn, đồ dùng cho tổ chức các hoạt động học và chơi của trẻ.

- Tồn tại: Tiết dạy chưa có sự sáng tạo nhiều còn dập khuôn máy móc, trẻ ít được trải nghiệm.

2.2. Kiểm tra hồ sơ sổ sách

* Ưu điểm: Đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch chủ đề, tuần, ngày đầy đủ đảm bảo các mục tiêu, nội dung và các hoạt động. Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhóm, lớp.

- Sổ giáo án: Soạn bài đúng theo kế hoạch đã xây dựng. Thực hiện đánh giá trẻ cuối ngày đầy đủ.

- Sổ theo dõi trẻ: Hoàn thành các đề mục trong sổ, theo dõi trẻ đi học hàng ngày và tính tỷ lệ chuyên cần, bé ngoan, học 2 buổi/ngày. Thực hiện theo dõi kết quả cân đo, khám sức khỏe và đánh giá trẻ cuối chủ đề đầy đủ.

- Sổ theo dõi tài sản nhóm, lớp: Liệt kê đầy đủ các tài sản và theo dõi tình trạng sử dụng các đồ dùng, đồ chơi được cấp phát.

* Tồn tại: Kế hoạch giáo dục phần dự kiến nội dung còn hạn chế.

2.3. Kiểm tra việc thực hiện quy chế, quy định chuyên môn

* Ưu điểm: Thực hiện theo đúng Chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành; Xây dựng kế hoạch đúng độ tuổi, phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ tại lớp; Có sự chuẩn bị bài trước khi lên lớp, giáo án soạn đầy đủ đúng theo lịch phân công nhiệm vụ. Giáo án soạn có sự sáng tạo, sử dụng hình thức linh hoạt; Tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn của nhà trường. Không vi phạm quy chế chuyên môn.

* Tồn tại: Không.

2.4. Công tác chăm sóc, giáo dục tại lớp

- Ưu điểm: Không gian lớp học sạch sẽ, trang trí đẹp mắt, sáng tạo, có nhiều ý tưởng mới; Giáo viên quan tâm rèn nề nếp, thói quen cho học sinh như: Vệ sinh cá nhân gọn gàng, sạch sẽ, ăn, ngủ đúng thời gian, lễ phép, biết chào hỏi; Đồ dùng, đồ chơi sắp xếp tương đối gọn gàng.

- Tồn tại: Tỷ lệ chuyên cần còn thấp

2.5. Công tác sử dụng đồ dùng, đồ chơi

- Ưu điểm: Tích cực sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong các hoạt động hàng ngày.

- Tồn tại: Lớp MG Phúc Tiến sử dụng đồ chơi thông minh chưa thường xuyên

2.6. Công tác phụ huynh và công tác khác

- Ưu điểm: Đã có sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ của trẻ để thống nhất việc chăm sóc - giáo dục trẻ được tốt hơn; Luôn có ý thức tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về kiến thức khoa học để nuôi dạy trẻ.

- Tồn tại: không

3. Kiểm tra 03 giáo viên thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm"

* Ưu điểm:

- Biết cách vận dụng quan điểm "Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm" vào việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non một cách hiệu quả.

- Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp đảm bảo an toàn cho trẻ hoạt động. Trang trí lớp đẹp, hấp dẫn, gọn gàng và khoa học.

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

- Phối hợp giữa nhà trường gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo theo quy định. Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên và phụ huynh trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch nhằm nâng cao năng lực thực hiện chuyên đề.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự thống nhất và đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện chuyên đề.

- Các khu vực trong lớp được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của lớp.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với phụ huynh sưu tầm nguyên, vật liệu phế thải và có sẵn tại gia đình để làm đồ dùng, đồ chơi mang tính mở cho trẻ trải nghiệm.

* Tồn tại: Đồ dùng, đồ chơi ở các góc còn ít chưa phong phú, đa dạng; Góc thiên nhiên còn sơ sài và sắp xếp chưa được khoa học; Một số hoạt động chưa thực sự lấy trẻ làm trung tâm còn dập khuôn máy móc theo truyền thống.

4. Kiểm tra 04 nhân viên nhà bếp

* Ưu điểm:

- Cá nhân: Nhân viên thực hiện công việc nghiêm túc, chấp hành tốt các quy định của đơn vị. Có ý thức trách nhiệm trong quá trình làm việc, thái độ phục vụ đúng mực, lịch sự. Thực hiện đầy đủ các quy định về vệ sinh cá nhân, đảm

bảo an toàn trong quá trình làm việc. Có đầy đủ hợp đồng làm việc, giấy khám khám sức khỏe đảm bảo theo quy định.

- Trang phục: Trang phục làm việc gọn gàng, sạch sẽ, đúng quy định của đơn vị. Nhân viên sử dụng đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động theo quy định (áo đồng phục, mũ, khẩu trang, găng tay…). Trang phục được giữ gìn vệ sinh, tạo hình ảnh chuyên nghiệp.

- Vệ sinh: Khu vực làm việc được bố trí ngăn nắp, sạch sẽ. Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên; sàn nhà, bàn làm việc, khu vực chế biến/bảo quản được lau dọn định kỳ, đảm bảo yêu cầu vệ sinh.

- Dụng cụ: Thực hiện theo nguyên tắc bếp một chiều, có đủ dụng cụ chế biến, có dụng cụ đựng thực phẩm sống, chín riêng biệt. Các dụng cụ phục vụ công việc được sắp xếp khoa học, sử dụng đúng mục đích. Dụng cụ đảm bảo sạch sẽ, được vệ sinh sau khi sử dụng và bảo quản đúng nơi quy định.

- Hồ sơ: Hồ sơ, sổ sách được chuẩn bị tương đối đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, dễ theo dõi. Các biểu mẫu được ghi chép cơ bản đầy đủ theo quy định, có cập nhật theo thời gian.

- Lưu mẫu: Có lọ đựng mẫu riêng cho từng loại thực phẩm, tuân thủ nghiêm túc chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn hằng ngày theo quy định; Vệ sinh sạch sẽ; Đầy đủ bảo hộ theo quy định khi chế biến thực phẩm; Có đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định; Thực hiện lưu mẫu thực phẩm và hủy mẫu, ghi đầy đủ thông tin trong sổ kiểm thực ba bước.

* Tồn tại: Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, vẫn còn một số nội dung cần tiếp tục khắc phục và hoàn thiện như: một số thời điểm việc sắp xếp dụng cụ chưa thật sự khoa học.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành kiểm tra

1. Kiểm tra việc công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của hiệu trưởng

1.1. Việc thực hiện công khai của nhà trường

- Ưu điểm: Nhà trường đã thực hiện tốt việc công khai theo đúng quy định. Có đầy đủ hồ sơ công khai trong quá trình thực hiện như kế hoạch thực hiện, biên bản kiểm tra, báo cáo thực hiện. Thực hiện công khai minh bạch các nội dung, phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên và tập thể trong thực hiện quyền thực thi, kiểm tra, giám sát. Sử dụng công khai trên trang Web của nhà trường hiệu quả.

- Tồn tại: Không

1.2. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường

- Ưu điểm: Triển khai đầy đủ các văn bản có liên quan, niêm yết tại văn phòng những thông tin, danh sách CBGVNV được hưởng các quyền lợi đúng theo qui định của pháp luật.

Chi trả lương hàng tháng, giải quyết các chế độ nghỉ sinh, bảo hiểm… đúng thời gian, không thiếu sót, việc trừ lương hàng tháng theo qui định đều được triển khai đầy đủ để CBGV,NV được biết.

Công tác xét nâng lương: Kế toán nhà trường chủ động từng thời kì và công khai đầy đủ những cá nhân đến kì nâng lương, nộp đủ các giấy tờ có liên quan, do đó trong học kì qua không có CBGV,NV thiếu sót và chậm trễ.

- Tồn tại: Không

2. Kiểm tra toàn diện 05 giáo viên

- Ưu điểm: Giáo viên nắm vững chương trình, nội dung, kiến thức, kỹ năng về các hoạt động chăm sóc - giáo dục; Khả năng vận dụng các phương pháp để tổ chức các hoạt động chăm sóc-giáo dục tốt; Hoàn thành đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách đúng theo quy định, trình bày sạch sẽ khoa học; Có ý thức chuẩn bị bài đầy đủ trước khi lên lớp; Luôn có tinh thần học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn; Giáo viên đã phối hợp chặt chẽ với cha mẹ của trẻ để thống nhất việc chăm sóc, giáo dục trẻ và tuyên truyền những kiến thức khoa học về nuôi dạy trẻ; Tham gia đầy đủ, nhiệt tình các hoạt động do nhà trường và cấp trên phát động.

- Tồn tại: Lớp MG Phúc Tiến sử dụng đồ chơi thông minh chưa thực sự hiệu quả.

- Kết quả xếp loại:

STT	Họ và tên	Dạy lớp	Điểm dạy	XLHS	XLC
1	Lê Thị Ánh Nguyệt	MG Phúc Tiến	17,0	Khá	Khá
2	Nguyễn Như Quỳnh	MG 3-4 tuổi Nhâm Cao	18,0	Tốt	Tốt
3	Nguyễn Thị Hải Hà	MG 5-6 tuổi TT	17,5	Khá	Khá
4	Tô Thị Thanh Hương	NT 24-36T Nhâm Cao	18,5	Tốt	Tốt
5	Hoàng Tự Nhiên	NT 24-36T Đông Hà	17,5	Khá	Khá

3. Kiểm tra 03 giáo viên thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm"

- Ưu điểm: Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp đảm bảo an toàn cho trẻ hoạt động. Trang trí lớp đẹp, hấp dẫn, gọn gàng và khoa học; Các khu vực trong lớp được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm; Xây dựng kế hoạch đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của lớp; Thực hiện tốt công tác phối hợp với phụ huynh sưu tầm nguyên, vật liệu phế thải và có sẵn tại gia đình để làm đồ dùng, đồ chơi mang tính mở cho trẻ trải nghiệm.

- Tồn tại: Đồ dùng tự tạo ở các góc còn ít chưa phong phú, đa dạng. Góc thiên nhiên còn sơ sàng và vệ sinh chưa sạch sẽ tại góc thiên nhiên. Một số hoạt động chưa thực sự lấy trẻ làm trung tâm.

4. Kiểm tra 04 nhân viên nhà bếp

- Ưu điểm: Có đầy đủ hợp đồng làm việc, giấy khám khám sức khỏe đảm bảo theo quy định, có đầy đủ trang phục bảo hộ lao động; Vệ sinh cá nhân, dụng cụ, khu vực chế biến đảm bảo sạch sẽ theo quy định; Thực hiện theo nguyên tắc bếp một chiều, có đủ dụng cụ chế biến, có dụng cụ đựng thực phẩm sống, chín riêng biệt; Có đầy đủ giấy giao hàng thực phẩm trong ngày, sổ lưu mẫu thức ăn ghi đầy đủ thông tin quy định trong sổ; Có lọ đựng mẫu riêng cho từng loại thực phẩm, tuân thủ nghiêm túc chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn hằng ngày theo quy định.

- Tồn tại: không

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không có

V. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn kiểm tra: Không có

VI. Kiến nghị và biện pháp xử lý

- Hồ sơ công khai cho thành viên ký bổ sung cho đầy đủ thành phần trong biên bản dỡ niêm yết công khai.

- Khắc phục các hạn chế, tồn tại trên, trong đó tập trung vào các nội dung cụ thể chăm sóc giáo dục trẻ cần linh hoạt hơn trong việc tổ chức các hoạt động. Các tổ có kế hoạch bồi dưỡng, phát huy tiềm năng đội ngũ, giáo viên trong tổ.

- Tăng cường lồng ghép nội dung nội dung chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", thường xuyên sử dụng đồ dùng được cấp phát trong bài soạn và trong tổ chức các hoạt động.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh ATTP, đảm bảo chất lượng dinh dưỡng cho trẻ.

Trên đây là Báo cáo kết quả Kiểm tra việc công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của hiệu trưởng; Kiểm tra toàn diện 05 giáo viên; Kiểm tra 03 giáo viên thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm"; Kiểm tra 04 nhân viên nhà bếp. Đoàn kiểm tra xin ý kiến chỉ đạo Hiệu trưởng trường Mầm non Đại Bình.

Nơi nhận:
- Các thành viên Đoàn kiểm tra;
- Các cá nhân, bộ phận được kiểm tra;
- Lưu: HSKTNB.

PHÓ ĐOÀN KIỂM TRA

U.B.N.D XÃ ĐẠI BÌNH H. QUỲNH LƯU T. NGHỆ AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐẠI BÌNH

Lê Thị Trang